

Số: 237 /TTr-UBND

Quảng Trách, ngày 05 tháng 11 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị thông qua Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:  
Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trách, kỳ họp thứ 15.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/6/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trách về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 2) nguồn vốn ngân sách huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trách về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu nghĩa địa thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp, huyện Quảng Trách, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trách về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp;

Căn cứ Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trách về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp;

Căn cứ các Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 01/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Hợp về thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp;

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp, với các nội dung chính sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Dự án Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp, được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/6/2022 của HĐND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 2) nguồn vốn ngân sách huyện quản lý và đã được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và hằng năm nguồn vốn ngân sách huyện quản lý. Hiện nay, dự án đã được UBND huyện quyết định đầu tư, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Tuy nhiên, đối chiếu Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu nghĩa địa thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình và quy hoạch sử dụng đất huyện đến năm 2030, dự án này thuộc phạm vi quy hoạch sử dụng đất thực hiện Khu nghĩa địa thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp. Do đó, để tiếp tục thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng công trình theo quy định, cần đổi tên, mục tiêu đầu tư dự án để phù hợp tên dự án tại quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thực hiện đăng ký kế hoạch sử dụng đất. Đồng thời điều chỉnh một số nội dung khác do tăng chi phí giải phóng mặt bằng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 34 Luật Đầu tư công năm 2019 và Khoản 2 Điều 11 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công thì dự án cần phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định để tiếp tục triển khai thực hiện dự án.

Vi vậy, UBND huyện kính trình HĐND huyện xem xét ban hành Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

## **II. BỐ CỤC CỦA NGHỊ QUYẾT:**

Bố cục nghị quyết: Gồm có 3 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Nội dung chủ yếu điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.
- Điều 2. Tổ chức thực hiện.
- Điều 3. Hiệu lực Nghị quyết.

## **III. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp với nội dung cụ thể như sau:

### **1. Điều chỉnh tên dự án:**

- Tên dự án đã được phê duyệt: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp;
- Tên dự án điều chỉnh: Khu nghĩa địa và đường kết nối vào khu nghĩa địa thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp.
- Lý do: Phù hợp tên dự án tại các quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

### **2. Điều chỉnh mục tiêu đầu tư:**

- Mục tiêu đầu tư đã được phê duyệt: Xây dựng công trình nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân trong thôn Hợp Hạ.

- Mục tiêu đầu tư điều chỉnh: Xây dựng công trình nhằm hoàn thiện hạ tầng khu nghĩa địa và đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân trong thôn Hợp Hạ.

- Lý do: Phù hợp các quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030.

### **3. Điều chỉnh Quy mô đầu tư:** Dự kiến quy mô đầu tư chủ yếu:

#### 3.1. Quy mô đầu tư đã được phê duyệt:

- Tổng chiều dài 2 tuyến thiết kế khoảng:  $L=320,36m$ . Trong đó tuyến 1 dài khoảng 226m, tuyến 2 dài khoảng 94,36m.

+ Tuyến 01: Mặt đường bằng đá dăm loại 2. Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .

+ Tuyến 02: Mặt đường bằng đá dăm loại 2. Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .

- Tổng diện tích san tạo mặt bằng khoảng 779m<sup>2</sup>.

- Giải phóng mặt bằng và xây dựng các công trình phụ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.

#### 3.2. Quy mô đầu tư điều chỉnh:

- Tổng chiều dài 2 tuyến thiết kế khoảng:  $L=320,36m$ . Trong đó tuyến 1 dài khoảng 226m, tuyến 2 dài khoảng 94,36m.

+ Tuyến 01: Mặt đường cấp phối biên hoà, Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .

+ Tuyến 02: Mặt đường cấp phối biên hoà, Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .

- Tổng diện tích san tạo mặt bằng khoảng 779m<sup>2</sup>.

- Giải phóng mặt bằng và xây dựng các công trình phụ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.

3.3. Lý do: Giảm quy mô đầu tư phù hợp điều kiện thực tế và khả năng bố trí vốn.

### **4. Điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án:**

- Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: 1.900 triệu đồng;

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 2.030 triệu đồng;

- Lý do:

+ Về dự kiến chi phí giải phóng mặt bằng, hiện trạng sử dụng đất, chủng loại cây trồng khác so với điều tra ban đầu, dẫn đến chi phí giải phóng mặt bằng tăng.

+ Bổ sung chi phí trồng rừng thay thế và chi phí điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng vào chi phí GPMB.

### **5. Điều chỉnh Cơ cấu nguồn vốn:**

- Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách huyện (80%TMĐT) 1.520 triệu đồng, ngân sách xã và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác (20%TMĐT) 380 triệu đồng.

- Cơ cấu nguồn vốn điều chỉnh: Ngân sách huyện: 1.520 triệu đồng, ngân sách xã và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác: 510 triệu đồng (Cơ cấu vốn ngân sách huyện giữ nguyên).

**6. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án và dự kiến kế hoạch bố trí vốn:**

- Thời gian thực hiện dự án và dự kiến kế hoạch bố trí vốn đã phê duyệt: Năm 2022-2024.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2022-2026

- Dự kiến kế hoạch bố trí vốn điều chỉnh: Năm 2024-2026.

- Lý do: Đợi các thủ tục về đăng ký kế hoạch sử dụng đất.

(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

**IV. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

- Quá trình triển khai xây dựng Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư: Đơn vị được giao lập Báo cáo đã thực hiện trình tự lập Báo cáo theo đúng quy định của nhà nước và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện.

- Đánh giá tình hình thực hiện dự án giai đoạn trước:

+ Đối với các dự án điều chỉnh: Có.

- Thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Tuân thủ quy định hiện hành của nhà nước.

**V. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

Dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và các tài liệu liên quan khác.

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Thanh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG TRẠCH



Số: NQ/HĐND

DU THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trach, ngày tháng năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:  
Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trach về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (lần 2) nguồn vốn ngân sách huyện quản lý;

Xét Tờ trình số 237/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trach về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp; Báo cáo thẩm tra số ... /BC-HĐND ngày ... tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp, với nội dung cụ thể có tại phụ lục đính kèm.

Các nội dung chủ trương đầu tư của dự án không được điều chỉnh tại Nghị quyết này, tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trach.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng đúng quy định; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trạch khóa XX, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Văn phòng và các Ban thuộc Huyện ủy;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Website huyện Quảng Trạch;
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Mai**

## PHỤ LỤC

**Nội dung phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:**

**Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trạch)

1. Điều chỉnh tên dự án:
  - Tên dự án đã được phê duyệt: Đường nội vùng thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp
  - Tên dự án điều chỉnh: Khu nghĩa địa và đường kết nối vào khu nghĩa địa thôn Hợp Hạ, xã Quảng Hợp.
2. Điều chỉnh mục tiêu đầu tư:
  - Mục tiêu đầu tư đã được phê duyệt: Xây dựng công trình nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân trong thôn Hợp Hạ.
  - Mục tiêu đầu tư điều chỉnh: Xây dựng công trình nhằm hoàn thiện hạ tầng khu nghĩa địa và đáp ứng nhu cầu đi lại của Nhân dân trong thôn Hợp Hạ.
3. Điều chỉnh Quy mô đầu tư:
  - 3.1. Quy mô đầu tư đã được phê duyệt: Dự kiến quy mô đầu tư chủ yếu:
    - Tổng chiều dài 2 tuyến thiết kế khoảng:  $L=320,36m$ . Trong đó tuyến 1 dài khoảng  $226m$ , tuyến 2 dài khoảng  $94,36m$ .
    - + Tuyến 01: Mặt đường bằng đá dăm loại 2. Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .
    - + Tuyến 02: Mặt đường bằng đá dăm loại 2. Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .
    - Tổng diện tích san tạo mặt bằng khoảng  $779m^2$ .
    - Giải phóng mặt bằng và xây dựng các công trình phụ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.
  - 3.2. Quy mô đầu tư điều chỉnh: Dự kiến quy mô đầu tư chủ yếu:
    - Tổng chiều dài 2 tuyến thiết kế khoảng:  $L=320,36m$ . Trong đó tuyến 1 dài khoảng  $226m$ , tuyến 2 dài khoảng  $94,36m$ .
    - + Tuyến 01: Mặt đường cấp phối biên hoà, Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .
    - + Tuyến 02: Mặt đường cấp phối biên hoà, Bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ , mặt đường  $B_m=3,0m$ .
    - Tổng diện tích san tạo mặt bằng khoảng  $779m^2$ .
    - Giải phóng mặt bằng và xây dựng các công trình phụ trợ phù hợp với điều kiện thực tế.
4. Điều chỉnh Tổng mức đầu tư dự án:
  - Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: 1.900 triệu đồng;
  - Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 2.030 triệu đồng;

5. Điều chỉnh Cơ cấu nguồn vốn:

- Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách huyện (80%TMĐT) 1.520 triệu đồng, ngân sách xã và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác (20%TMĐT) 380 triệu đồng.

- Cơ cấu nguồn vốn điều chỉnh: Ngân sách huyện: 1.520 triệu đồng, ngân sách xã và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác: 510 triệu đồng (Cơ cấu vốn ngân sách huyện giữ nguyên).

6. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án và dự kiến kế hoạch bố trí vốn:

- Thời gian thực hiện dự án và dự kiến kế hoạch bố trí vốn đã phê duyệt: Năm 2022-2024.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2022-2026

- Dự kiến kế hoạch bố trí vốn điều chỉnh: Năm 2024-2026.